

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2025

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSĐXKT**

**Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị và  
lắp đặt vật tư thiết bị.**

**Dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực  
thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.**

**Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Ninh.**

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSĐXKT

**Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị**  
**Dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực**  
**thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.**

Kính gửi: Công ty Điện lực Quảng Ninh

### I. THÔNG TIN CƠ BẢN:

#### 1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Ninh;
- Tên dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;
- Tên gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị;
- Số KHLCNT: PL2500276267 thời điểm đăng tải 31/10/2025;
- Số E-TBMT: IB2500507527 - 00 thời điểm đăng tải 15/11/2025
- Giá gói thầu: 231.455.638 VND
- Nguồn vốn: TDTM và KHCB của EVNNPC
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV Năm 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 150 ngày
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không.

#### \*) Các văn bản pháp lý liên quan:

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 06 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc ban hành Bộ quy trình quản lý chất lượng nội bộ Ban QLDA và Bộ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng khối lưới điện phân phối;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/06/2025 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-HĐTV ngày 01/06/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành Quy định phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-EVNNPC ngày 30/06/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2026 cho Công ty Điện lực Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3825/QĐ-PCQN ngày 29/10/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh về việc phê duyệt dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3865/QĐ-PCQN ngày 31/10/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3908/QĐ-PCQN ngày 05/11/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh về việc phê duyệt dự toán gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh về việc thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu dự án: Xây dựng, cải tạo nâng

cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4018/QĐ-PCQN ngày 15/11/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026;

Căn cứ thông báo mời thầu: Số E-TBMT: IB2500507527 - 00; thời điểm đăng tải: 15/11/2025;

Căn cứ Biên bản mở thầu ngày 24/11/2025 (mở thầu qua mạng) của gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.

## 2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Công ty Điện lực Quảng Ninh thành lập theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 để thực hiện lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

**Bảng số 01**

| Stt | Họ và tên         | Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia    | Phân công công việc của các thành viên   |
|-----|-------------------|--|--|
| 1.  | Đặng Xuân Toàn    | Trưởng ban QLDA - Tổ trưởng            | Phụ trách - Chịu trách nhiệm chung Tổ chức họp bàn thống nhất, tổng hợp các ý kiến của các thành viên, cập nhật báo cáo đánh giá trên hệ thống đấu thầu quốc gia |
| 2.  | Bùi Sơn Tùng      | Phó Trưởng phòng Kỹ thuật - Thành viên | Lập Hồ sơ mời thầu gói thầu, đánh giá về kỹ thuật của Hồ sơ dự thầu  |
| 3.  | Nguyễn Quốc Khánh | CV phòng Kỹ thuật - Thành viên         | Tham gia đóng góp ý kiến chuyên ngành kỹ thuật: Hồ sơ mời thầu, đánh giá về kỹ thuật của Hồ sơ dự thầu   |
| 4.  | Phạm Thanh        | CV phòng TCKT -                        | Lập Hồ sơ mời thầu gói thầu, đánh  |

| Stt | Họ và tên          | Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia | Phân công công việc của các thành viên  |
|-----|--------------------|-------------------------------------|---|
|     | Khôi               | Thành viên                          | giá tính hợp lệ, đánh giá về năng lực kinh nghiệm, đánh giá về tài chính của Hồ sơ dự thầu. |
| 5.  | Phạm Thị Khánh Thu | CV ban QLDA - Thành viên            | Tham gia đóng góp ý kiến chuyên ngành kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu và Hồ sơ dự thầu.         |

c) Cách thức làm việc của Tổ chuyên gia:

- Thời gian làm việc của Tổ chuyên gia: Tất cả các ngày trong tuần trừ ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước.

- Nguyên tắc làm việc của Tổ chuyên gia:

+ Các thành viên của Tổ chuyên gia làm việc tập thể, theo sự phân công của Tổ trưởng, kết quả đánh giá được tổng hợp và thống nhất trong Báo cáo kết quả đánh giá HSDT.

+ Trường hợp có sự khác biệt giữa các thành viên trong tổ, các thành viên thảo luận, nếu không có sự thống nhất sẽ đưa vấn đề ra trước tổ và việc đánh giá theo đa số. Thành viên có sự đánh giá khác biệt, nếu không đồng ý sẽ được bảo lưu ý kiến và không sử dụng kết quả đánh giá của thành viên đó.

## II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDXKT

### 1. Biên bản mở thầu

Thông tin về kết quả mở E-HSDXKT như sau:

| Mã định danh | Tên nhà thầu                                  | Hiệu lực E-HSDXKT (ngày) | Thời gian thực hiện gói thầu |
|--------------|---|--------------------------|------------------------------|
| vn5701586776 | CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH | 120                      | 150 ngày                     |

(Kèm theo tại Phụ lục Báo cáo đánh giá E-HSDXKT của Tổ chuyên gia)

### 2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDXKT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDXKT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây:

**Bảng số 02**

| Stt | Tên nhà thầu                                  | Kết luận (Đạt, không đạt) |
|-----|---|---------------------------|
| 1.  | Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Quảng Ninh | Đạt                       |

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDXKT không hợp lệ (Kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT):

Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSĐXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có):

Không có.

### 3. Đánh giá chi tiết E-HSĐXKT

a) Trên cơ sở đánh giá chi tiết về kỹ thuật của từng E-HSĐXKT, kết quả đánh giá nội dung này được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

**Bảng số 03**

| Stt | Tên nhà thầu                                  | Kết quả đánh giá<br>(Điểm kỹ thuật)   | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 1.  | Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Quảng Ninh | Tổng điểm kỹ thuật của nhà thầu là <b>200 điểm nhỏ hơn điểm kỹ thuật yêu cầu tối thiểu là 700 điểm</b> nên nhà thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. |         |

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSĐXKT (nếu có)):

Chi tiết tại phụ lục 02.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có):

Không có.

d) Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá:

Không có.

### III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSĐXKT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: Không có

Trên cơ sở kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu của Tổ chuyên gia kiến nghị Công ty Điện lực Quảng Ninh xem xét, ra quyết định đối với gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026, cụ thể như sau:

- Thông tin hủy thầu: Số thông báo mời thầu (E-TBMT): IB2500507527 - 00 ; thời điểm đăng tải 15/11/2025;

- Lý do hủy thầu: Không lựa chọn được nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để thực hiện gói thầu nêu trên.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu lại: Quý IV - Năm 2025




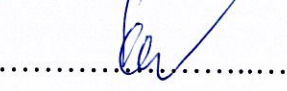

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDXKT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý:

Không có.

#### IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có.

**Báo cáo đánh giá này được lập bởi:**

| <b>Thành viên Tổ chuyên gia</b> | <b>Chữ ký</b>  | <b>TỔ TRƯỞNG</b>  |
|---------------------------------|--|---|
| 1. Bùi Sơn Tùng                 |   |  |
| 2. Nguyễn Quốc Khánh            |   |   |
| 3. Phạm Thanh Khôi              |   |   |
| 4. Phạm Thị Khánh Thu           |  |   |
|                                 |  | <b>Đặng Xuân Toàn</b>   |

## PHỤ LỤC 01:

## ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDXXKT

Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị

Dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.

## 1.1. Nhà thầu: Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Quảng Ninh





| Stt | Nội dung đánh giá trong E-HSMT   | Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống |           | Kết quả đánh giá của chuyên gia |           | Nhận xét của chuyên gia (nếu có)   |
|-----|--|--------------------------------------|-----------|---------------------------------|-----------|--|
|     |  | Đạt                                  | Không đạt | Đạt                             | Không đạt |  |
| 1   | Thỏa thuận liên danh (đối với nhà thầu liên danh) <sup>(1)</sup>         | -                                    |           |                                 |           | - Nhà thầu độc lập.  |
| 2   | Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 hoặc 2 Điều 5 của Luật Đấu thầu | X                                    |           | X                               |           | - Có Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp Công ty Cổ phần do Sở kế hoạch Tài chính tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 20/02/2012, đăng kí thay đổi lần thứ 6 ngày 10/10/2025.<br>- Mã số doanh nghiệp: 5701586776. |
| 2.1 | Hạch toán tài chính độc lập <sup>(2)</sup>                               | X                                    |           | X                               |           |  |

| Stt | Nội dung đánh giá trong E-HSMT   | Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống |           | Kết quả đánh giá của chuyên gia |           | Nhận xét của chuyên gia (nếu có)  |
|-----|--|--------------------------------------|-----------|---------------------------------|-----------|---|
|     |  | Đạt                                  | Không đạt | Đạt                             | Không đạt |   |
| 2.2 | Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản <sup>(2)</sup> | X                                    |           | X                               |           |   |
| 2.3 | Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu <sup>(2)</sup>   | X                                    |           | X                               |           |   |
| 2.4 | Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu <sup>(2)</sup>  | X                                    |           | X                               |           | - Thông báo số 5529/TB-ĐT-QLDN2 ngày 19/12/2024 của chi cục thuế TP Hạ Long về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế từ ngày 01/01/2023 đến 31/08/2024 (không còn nợ thuế). |

| Stt | Nội dung đánh giá trong E-HSMT  | Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống |           | Kết quả đánh giá của chuyên gia |           | Nhận xét của chuyên gia (nếu có) |
|-----|---|--------------------------------------|-----------|---------------------------------|-----------|----------------------------------|
|     |   | Đạt                                  | Không đạt | Đạt                             | Không đạt |                                  |
| 2.5 | Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu. (2) | X                                    |           | X                               |           |                                  |
| 2.6 | Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu(2)   | X                                    |           | X                               |           |                                  |
| 2.7 | Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự(2)   | X                                    |           | X                               |           |                                  |
| 3   | Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống(3)  | X                                    |           | X                               |           |                                  |

| Stt             | Nội dung đánh giá trong E-HSMT   | Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống |           | Kết quả đánh giá của chuyên gia |           | Nhận xét của chuyên gia (nếu có) |
|-----------------|--|--------------------------------------|-----------|---------------------------------|-----------|----------------------------------|
|                 |  | Đạt                                  | Không đạt | Đạt                             | Không đạt |                                  |
| 4               | Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (nếu có) <sup>(4)</sup> | X                                    |           | X                               |           | Không yêu cầu                    |
| <b>KẾT LUẬN</b> |  |                                      |           | <b>ĐẠT</b>                      |           |                                  |

**Người đánh giá**

1. Bùi Sơn Tùng 
2. Nguyễn Quốc Khánh 
3. Phạm Thanh Khôi 
4. Phạm Thị Khánh Thu 

**PHỤ LỤC 02:**

**ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT**

**Gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị**

**Dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026.**

**2.1. Nhà thầu: Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Quảng Ninh**

| STT | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Điểm đánh giá | Kết quả đánh giá của chuyên gia   |
|-----|---|--------------------------------|----------------|---------------|---|
|     |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu |               |   |
| 1   | <b>Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu</b>   | 150                            | 60             | 150           |   |
| 1.1 | <p>Đã thực hiện gói thầu có tính chất tương tự trong <b>05 (năm) năm</b> gần đây<sup>(1)</sup> (tính đến thời điểm đóng thầu), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Hợp đồng tương tự</b> là hợp đồng thực hiện hạng mục công việc Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị và lắp đặt thiết bị công trình: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Loại công trình: Đường dây và trạm biến áp;</li> <li>+ Cấp công trình: Cấp IV (trở lên).</li> </ul> </li> <li>- <b>Tài liệu chứng minh hoàn thành hợp đồng:</b> Nhà thầu phải cung cấp Hợp đồng đầy đủ (bao gồm: Hợp đồng,</li> </ul> | 100                            | 60             | 100           | <p>- Nhà thầu đề xuất <b>05</b> hợp đồng tương tự đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hợp đồng số 17/2023/PCQN/HĐ-TVGS ngày 03/02/2023;</li> <li>2. Hợp đồng số 10/2022/PCQN/HĐ-TVGS ngày 20/01/2022;</li> <li>3. Hợp đồng số 192/2021/PCQN/HĐ-TVGS ngày 15/10/2021;</li> </ol> |

| STT | Nội dung đánh giá  | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |  |
|-----|--|--------------------------------|----------------|---------------------------------|--|
|     |  | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia  |
|     | <p>Bảng giá chi tiết của hợp đồng, Phụ lục hợp đồng (nếu có) kèm theo hóa đơn GTGT, biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành, bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành hoặc thanh lý hợp đồng.</p> <p><b>- Trường hợp nhà thầu là liên danh:</b></p> <p>+ Từng thành viên liên danh phải có hợp đồng tương tự tương đương với phần công việc đảm nhận theo thỏa thuận liên danh.</p> <p>+ Điểm số của nhà thầu liên danh được tính bằng trung bình cộng điểm số của tất cả các thành viên liên danh.</p> | 50                             | 0              |                                 | <p>4. Hợp đồng số 32/2022/PCQN/HD-TVGS ngày 14/02/2022;</p> <p>5. Hợp đồng số 38/2021/HĐTVXD - PTQĐ ngày 23/04/2021;</p>   |
| 1.2 | <p><b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị và lắp đặt thiết bị công trình (Căn cứ theo hợp đồng tương tự nhà thầu đã thực hiện)</b></p>   | 50                             | 0              | 50                              | <p>- Căn cứ nội dung kê khai các hợp đồng tương tự đã thực hiện của nhà thầu (Hợp đồng số 199/2019/PCQN/HD - TVGS ngày 05/11/2019).</p> <p>- Thời gian hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị và lắp đặt thiết bị công trình Đường dây và trạm biến áp là: <b>06</b> năm.</p> |

| STT   | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |   |
|-------|---|--------------------------------|----------------|---------------------------------|---|
|       |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia   |
| 2     | Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu                              | 50                             | 0              | 50                              |   |
| 2.1   | Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (Trong vòng 02 năm tính đến thời điểm đóng thầu)                      | 20                             | 0              | 20                              | - Có cam kết không vi phạm trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 - Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.   |
| 2.2   | Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (Kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu) | 30                             | 0              | 30                              | - Có cam kết không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.   |
| 3     | <b>Giải pháp và phương pháp luận</b>  | 300                            | 180            | -                               |   |
| 3.1   | <b>Hiểu rõ mục đích gói thầu</b>  | 40                             | 24             | 0                               |   |
| 3.1.1 | Am hiểu về mục tiêu và phạm vi công việc của gói thầu nêu trong điều khoản tham chiếu                                 | 40                             | 24             | 0                               | - Nhà thầu chưa am hiểu về mục tiêu phạm vi công việc của gói thầu: Gói thầu thực hiện công việc Trên địa bàn các phường Móng Cái 1, Móng Cái 2, Móng Cái 3, xã Hải Sơn, Hải Ninh, Vĩnh Thục - tỉnh Quảng Ninh. Nhà |

| STT        | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Điểm đánh giá | Kết quả đánh giá của chuyên gia  |
|------------|---|--------------------------------|----------------|---------------|--|
|            |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu |               |  |
|            |   |                                |                |               | <p>thầu nêu mục tiêu xây dựng tại khu vực Phường Hoàng Quế và phường Mạo Khê thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh</p> <p>- Cam kết thực hiện toàn bộ nội dung công việc của gói thầu nêu trong Điều khoản tham chiếu: “Nhà thầu cam kết: Căn cứ E –HSMT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công và lắp đặt vật tư thiết bị Dự án: Xây dựng các xuất tuyến 22kV và 35kV sau TBA 110kV Đông Triều 2. Nhà thầu chúng tôi xin cam kết thực hiện toàn bộ các nội dung công việc của gói thầu nêu trên trong Điều khoản tham chiếu”</p> |
| <b>3.2</b> | <b>Cách tiếp cận và phương pháp luận</b>  | <b>100</b>                     | <b>60</b>      | -             |  |
| 3.2.1      | Đề xuất về kỹ thuật bao gồm tất cả hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể | 50                             | 30             | -             | - không xét  |

| STT        | Nội dung đánh giá  | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|------------|--|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|            |  | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
| 3.2.2      | một cách hoàn chỉnh và logic; đồng thời có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất cho gói thầu.<br>Trình bày nội dung công việc Tư vấn giám sát, đề xuất giải pháp thực hiện công việc phù hợp với các nhiệm vụ quy định trong điều khoản tham chiếu, đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn vệ sinh lao động. | 50                             | 30             | -                               | - không xét             |
| <b>3.3</b> | <b>Sáng kiến cải tiến</b>  | <b>20</b>                      | <b>0</b>       | -                               |                         |
| 3.3.1      | Đề xuất sáng kiến cải tiến nâng cao chất lượng công tác tư vấn giám sát; kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thực hiện gói thầu; giúp Chủ đầu tư quản lý chi phí đầu tư xây dựng dự án tiết kiệm và hiệu quả.  | 20                             | 0              | -                               | - không xét             |
| <b>3.4</b> | <b>Cách trình bày</b>  | <b>20</b>                      | <b>12</b>      | -                               |                         |
| 3.4.1      | Trình bày, bố cục, sắp xếp các nội dung đề xuất trong hồ sơ dự thầu của nhà thầu   | 20                             | 12             | -                               | - không xét             |
| <b>3.5</b> | <b>Kế hoạch triển khai</b>   | <b>60</b>                      | <b>36</b>      | -                               |                         |

| STT        | Nội dung đánh giá  | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Điểm đánh giá | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|------------|--|--------------------------------|----------------|---------------|---------------------------------|-------------------------|
|            |  | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu |               |                                 | Nhận xét của chuyên gia |
| 3.5.1      | Kế hoạch triển khai phù hợp với phương pháp luận và tiến độ dự kiến, đáp ứng thời gian thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.   | 30                             | 18             | -             |                                 | - không xét             |
| 3.5.2      | Các bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ nộp báo cáo; đề xuất các mẫu biểu: Hồ sơ quản lý chất lượng, nhật ký giám sát, báo cáo tiến độ công việc, báo cáo công tác giám sát, ... phù hợp Luật, Nghị định, thông tư hướng dẫn và quy định của nhà nước. | 30                             | 18             | -             |                                 | - không xét.            |
| <b>3.6</b> | <b>Bố trí nhân sự</b>  | <b>60</b>                      | <b>36</b>      | <b>-</b>      |                                 |                         |
| 3.6.1      | Nhân sự được bố trí theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu  | 30                             | 18             | -             |                                 | - không xét.            |
| 3.6.2      | Phương pháp tổ chức thực hiện dự án, huy động nguồn lực thực hiện công việc tư vấn giám sát  | 30                             | 18             | -             |                                 | - không xét.            |
| <b>4</b>   | <b>Nhân sự chủ chốt</b>  | <b>500</b>                     | <b>300</b>     | <b>-</b>      |                                 |                         |
| <b>4.1</b> | <b>Tư vấn giám sát trưởng</b><br>(Yêu cầu: 01 người, tính điểm cho 01 người, vị trí độc lập không kiêm nhiệm)<br><b>Yêu cầu năng lực đối với nhân sự như sau:</b><br>- Có trình độ đại học hoặc cao đẳng thuộc một trong   | <b>200</b>                     | <b>120</b>     | <b>-</b>      |                                 | - không xét.            |

| STT   | Nội dung đánh giá  | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|-------|--|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|       |  | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
|       | <p>các chuyên ngành đào tạo sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kỹ thuật điện.</li> <li>- Có Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (phù hợp với chuyên môn và vị trí phân công công việc trong gói thầu):</li> <li>+ Lĩnh vực hành nghề: Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình hoặc Giám sát công tác xây dựng công trình (Công nghiệp).</li> <li>+ Hạng chứng chỉ: Hạng <b>III</b> (trở lên).</li> </ul> |                                |                |                                 |                         |
| 4.1.1 | Kinh nghiệm thực hiện công việc tư vấn có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):   | 100                            | 60             | -                               | - không xét.            |
| 4.1.2 | <p>Kinh nghiệm hoàn thành hợp đồng có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có Xác nhận hoàn thành của Chủ đầu tư/ Bên giao thầu (hoặc tài liệu tương đương khác) đã thực hiện công việc tư vấn đối với công trình:</li> </ul>   | 100                            | 60             | -                               | - không xét.            |

| STT | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|-----|---|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|     |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
|     | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Loại công trình: Đường dây và trạm biến áp;</li> <li>+ Cấp công trình: Cấp IV (trở lên);</li> <li>- Công việc tư vấn thực hiện: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị công trình.</li> <li>- Thời gian hoàn thành công việc tư vấn: Công việc tư vấn đã được nghiệm thu hoàn thành trong <b>05 (năm)</b> năm gần đây (tính đến thời điểm đóng thầu).</li> </ul>   |                                |                |                                 |                         |
| 4.2 | <p><b>Tư vấn giám sát viên chuyên ngành Điện</b><br/>(Yêu cầu: 01 người, tính điểm cho 01 người, mỗi người có tổng điểm tối đa là 150 điểm và phải đạt tổng điểm tối thiểu là 90 điểm, các vị trí độc lập không kiêm nhiệm)</p> <p><b>Yêu cầu năng lực đối với nhân sự như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ đại học hoặc cao đẳng thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kỹ thuật điện.</li> </ul> </li> <li>- Có Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (phù hợp với chuyên môn và vị trí phân công công việc trong gói thầu):</li> </ul> | 150                            | 90             | -                               | - không xét.            |




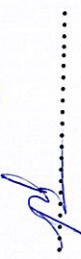
| STT   | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|-------|---|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|       |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
|       | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lĩnh vực hành nghề: Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình hoặc Giám sát công tác xây dựng công trình (Công nghiệp).</li> <li>+ Hạng chứng chỉ: Hạng III (trở lên).</li> </ul>  |                                |                |                                 |                         |
| 4.2.1 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kinh nghiệm thực hiện công việc tư vấn có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):</li> </ul>  | 75                             | 45             | -                               | - không xét.            |
| 4.2.2 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kinh nghiệm hoàn thành hợp đồng có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):</li> <li>- Có Xác nhận hoàn thành của Chủ đầu tư/ Bên giao thầu (hoặc tài liệu tương đương khác) đã thực hiện công việc tư vấn đối với công trình:</li> <li>+ Loại công trình: Đường dây và trạm biến áp;</li> <li>+ Cấp công trình: Cấp IV (trở lên);</li> <li>- Công việc tư vấn thực hiện: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị công trình.</li> <li>- Thời gian hoàn thành công việc tư vấn: Công việc tư</li> </ul> | 75                             | 45             | -                               | - không xét.            |

| STT | Nội dung đánh giá  | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|-----|--|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|     |  | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
| 4.3 | <p>vấn đã được nghiệm thu hoàn thành trong <b>05 (năm)</b> năm gần đây (tính đến thời điểm đóng thầu).</p> <p><b>Tư vấn giám sát viên chuyên ngành Xây dựng</b><br/>(Yêu cầu: <b>01</b> người, tính điểm cho <b>01</b> người, mỗi người có tổng điểm tối đa là <b>150</b> điểm và phải đạt tổng điểm tối thiểu là <b>90</b> điểm, các vị trí độc lập không kiêm nhiệm)</p> <p><b>Yêu cầu năng lực đối với nhân sự như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ <b>đại học</b> hoặc <b>cao đẳng</b> thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp, kiến trúc, kinh tế xây dựng và chuyên ngành kỹ thuật có liên quan đến xây dựng công trình.</li> </ul> </li> <li>- Có Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (phù hợp với chuyên môn và vị trí phân công công việc trong gói thầu): <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lĩnh vực hành nghề: Giám sát công tác xây dựng công trình (Công nghiệp).</li> </ul> </li> </ul> | 150                            | 90             | -                               | - không xét.            |

| STT   | Nội dung đánh giá   | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|-------|---|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|       |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
|       | + Hạng chứng chỉ: Hạng III (trở lên).   |                                |                |                                 |                         |
| 4.3.1 | Kinh nghiệm thực hiện công việc tư vấn có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):  | 75                             | 45             | -                               | - không xét.            |
| 4.3.2 | Kinh nghiệm hoàn thành hợp đồng có tính chất công việc tương tự gói thầu này (phù hợp với chức danh yêu cầu):<br>- Có Xác nhận hoàn thành của Chủ đầu tư/ Bên giao thầu (hoặc tài liệu tương đương khác) đã thực hiện công việc tư vấn đối với công trình:<br>+ Loại công trình: Đường dây và trạm biến áp;<br>+ Cấp công trình: Cấp IV (trở lên);<br>- Công việc tư vấn thực hiện: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị công trình.<br>- Thời gian hoàn thành công việc tư vấn: Công việc tư vấn đã được nghiệm thu hoàn thành trong <b>05 (năm)</b> năm | 75                             | 45             | -                               | - không xét.            |

| STT              | Nội dung đánh giá                       | Mức điểm quy định trong E-HSMT |                | Kết quả đánh giá của chuyên gia |                         |
|------------------|---|--------------------------------|----------------|---------------------------------|-------------------------|
|                  |   | Điểm tối đa                    | Điểm tối thiểu | Điểm đánh giá                   | Nhận xét của chuyên gia |
|                  | gắn đây (tính đến thời điểm đóng thầu). |                                |                |                                 |                         |
|                  | <b>Tổng cộng</b>                        | <b>1000</b>                    | <b>700</b>     | <b>200</b>                      |                         |
| <b>KẾT LUẬN</b>  |   |                                |                |                                 |                         |
| <b>KHÔNG ĐẠT</b> |   |                                |                |                                 |                         |

**Người đánh giá**

1. Bùi Sơn Tùng ..... 
2. Nguyễn Quốc Khánh ..... 
3. Phạm Thanh Khôi ..... 
4. Phạm Thị Khánh Thu ..... 

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: Đặng Xuân Toàn

Căn cước công dân: 030073002824

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSĐT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh. Tôi được cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu số: NT01.17.6945 do Cục quản lý đấu thầu cấp ngày 23/10/2025

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSĐT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSĐT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSĐT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSĐT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**Người cam kết**



**Đặng Xuân Toàn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: Bùi Sơn Tùng

Căn cước công dân: 022087005359

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSDT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh. Tôi được cấp chứng chỉ về đấu thầu số: 001-583/NVĐT do Công ty Cổ phần Đào tạo và Tư vấn Đầu tư Hà Nội cấp ngày 16/04/2013 tại Thành phố Hà Nội

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSDT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSDT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSDT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSDT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**Người cam kết**



**Bùi Sơn Tùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: Nguyễn Quốc Khánh

Căn cước công dân: 022092000069

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSĐT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh. Tôi được cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu số: NT01.17.6635 do Cục quản lý đấu thầu cấp ngày 23/10/2025.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSĐT đối với gói thầu đang xét;

- Đánh giá E-HSĐT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSĐT của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSĐT theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**Người cam kết**



**Nguyễn Quốc Khánh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: Phạm Thanh Khôi

Căn cước công dân: 022076009322

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSĐT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh. Tôi được cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu số: NT01.17.9358 do Cục quản lý đấu thầu cấp ngày 23/10/2025.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSĐT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSĐT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSĐT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSĐT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**Người cam kết**



**Phạm Thanh Khôi**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: Phạm Thị Khánh Thu

Căn cước công dân: 022183002419

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E-HSĐT gói thầu: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị thuộc dự án: Xây dựng, cải tạo nâng cao năng lực vận hành lưới điện khu vực thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2263/QĐ-PCQN ngày 17/07/2025 của Công ty Điện lực Quảng Ninh. Tôi được cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu số: NT01.17.6908 do Cục quản lý đấu thầu cấp ngày 23/10/2025.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E-HSĐT đối với gói thầu đang xét;
- Đánh giá E-HSĐT trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E-HSĐT của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E-HSĐT theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**Người cam kết**



**Phạm Thị Khánh Thu**